

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3932/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Sustainable Luxury Việt Nam
Địa chỉ: Tòa nhà PDD, Số 162 Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1
Mã số thuế: 0312914697

Trả lời văn bản số 001/HDThuế ngày 14/02/2017 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 18 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) quy định căn cứ tính thuế đối với cá nhân không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công:

“1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (x) với thuế suất 20%”.

2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định như đối với thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 8 Thông tư này.

Việc xác định thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công tại Việt Nam trong trường hợp cá nhân không cư trú làm việc đồng thời ở Việt Nam và nước ngoài nhưng không tách riêng được phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam thực hiện theo công thức sau:

a) Đối với trường hợp cá nhân người nước ngoài không hiện diện tại Việt Nam:

$$\begin{array}{l} \text{Tổng thu nhập} \\ \text{phát sinh tại Việt} \\ \text{Nam} \end{array} = \frac{\text{Số ngày làm việc cho công} \\ \text{việc tại Việt Nam}}{\text{Tổng số ngày làm việc} \\ \text{trong năm}} \times \begin{array}{l} \text{Thu nhập từ tiền} \\ \text{lương, tiền công} \\ \text{toàn cầu (trước} \\ \text{thuế)} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Thu nhập chịu} \\ \text{thuế khác (trước} \\ \text{thuế) phát sinh tại} \\ \text{Việt Nam} \end{array}$$

Trong đó: Tổng số ngày làm việc trong năm được tính theo chế độ quy định tại Bộ Luật Lao động của Việt Nam.

b) Đối với các trường hợp cá nhân người nước ngoài hiện diện tại Việt Nam:

$$\begin{array}{l} \text{Tổng thu nhập} \\ \text{phát sinh tại Việt} \\ \text{Nam} \end{array} = \frac{\text{Số ngày có mặt ở Việt Nam}}{365 \text{ ngày}} \times \begin{array}{l} \text{Thu nhập từ tiền} \\ \text{lương, tiền công} \\ \text{toàn cầu (trước} \\ \text{thuế)} \end{array} + \begin{array}{l} \text{Thu nhập chịu} \\ \text{thuế khác (trước} \\ \text{thuế) phát sinh tại} \\ \text{Việt Nam} \end{array}$$

Thu nhập chịu thuế khác (trước thuế) phát sinh tại Việt Nam tại điểm a, b nêu trên là các khoản lợi ích khác bằng tiền hoặc không bằng tiền mà người lao động được hưởng ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả hoặc trả hộ cho người lao động”.

- Căn cứ Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính về thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN);

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty theo trình bày có chi trả cho các cá nhân không cư trú là chuyên gia nước ngoài (không phải người lao động của Công ty) sang công tác tại Việt Nam các khoản thu nhập như: tiền lưu trú, chi phí ăn ở, tiền đi lại... thì Công ty phải khấu trừ thuế TNCN với thuế suất 20% trên toàn bộ thu nhập mà cá nhân nhận được theo hợp đồng theo quy định nêu trên.

Khoản chi phí phát sinh thanh toán cho chuyên gia nước ngoài phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty nếu có đầy đủ hồ sơ, chứng từ (hợp đồng, chứng từ thanh toán tiền qua Ngân hàng, chứng từ khấu trừ thuế TNCN) được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - P.Kiểm tra 2;
 - P.Pháp chế;
 - Lưu VT; TTHT.
- 328 - 26022797/2017/thuekhac/tta

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Nam Bình